

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày 11 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Cơ.

2. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày 01/01/1985; nơi sinh: Huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn B, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là bà Lý Ngọc H, sinh năm 1997 và có 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Ông Lâm Phú S, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Bà Lý Ngọc H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Khóm Z, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Cà Mau;

Chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp T, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3. Ông Trần Quốc O, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

4. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 05/01/2024, Trần Văn Đ cùng với vợ là Lý Ngọc H và các con đến dự đám cưới tại nhà anh ruột của Trần Văn Đ tên Trần Quốc O thuộc ấp Q, xã E, huyện W, trong đó có Lâm Phú S là họ hàng với Trần Văn Đ (Lâm Phú S gọi Trần Văn Đ bằng cậu) cũng được mời dự đám cưới chung.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn Đ không thấy vợ là bà Lý Ngọc H tại rạp đám cưới nên Trần Văn Đ điện thoại cho bà Lý Ngọc H định kêu Lý Ngọc H và các con về, nhưng không liên lạc được do Lý Ngọc H đang đưa con ngủ trong phòng. Sau đó, Trần Văn Đ đi ra ngoài lộ dal phía trước rạp đám cưới để tìm bà Lý Ngọc H, một lúc sau Trần Văn Đ thấy bà Lý Ngọc H từ trong rạp đám cưới đi ra, do ghen tuông với vợ nên giữa Trần Văn Đ với bà Lý Ngọc H xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau. Trong lúc cự cãi thì Trần Văn Đ dùng tay đánh trúng vào vùng trán trái của bà Lý Ngọc H 01 (một) cái (không để lại thương tích), thì Lâm Phú S và một số người dự đám cưới đi ra can ngăn, trong lúc can ngăn, xô đẩy qua lại thì Trần Văn Đ bị té ngã xuống lộ dal. Do Trần Văn Đ đã sử dụng rượu trước đó và nghĩ bị những người can ngăn đánh mình nên Trần Văn Đ chạy vào phía sau nhà ông Trần Quốc O lấy 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài khoảng 30 cm, chạy ra phía trước rạp đám cưới thì thấy một nhóm người (trong đó có Lâm Phú S) đang đứng trên lộ dal cách đám cưới khoảng 30 mét. Do Trần Văn Đ nghĩ rằng nhóm người trên là những người đánh và xô ngã Trần Văn Đ nên Trần Văn Đ cầm dao chạy đến chém 01 (một) dao trúng vào vùng trán bên trái rồi lưỡi dao trượt xuống trúng tiếp tục vào khuỷu tay phải của bị hại Lâm Phú S gây thương tích. Lúc này mọi người chạy lại can ngăn, không chế quạt ngã Trần Văn Đ xuống lộ dal, khi đó bà Nguyễn Ngọc D lấy cây dao của Trần Văn Đ đang cầm trên tay ném xuống sông gần đó. Sau đó, Trần Văn Đ đứng dậy bỏ đi về nhà ngủ một lúc sau thì lực lượng Công an đến mời Trần Văn Đ lên làm việc, còn bị hại Lâm Phú S thì được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ nhập viện điều trị từ ngày 06/01/2024 đến ngày 09/01/2024 thì xuất viện.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 93/KLTTCT-TTPYST ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận đối với thương tích của bị hại Lâm Phú S như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng trán trái, kích thước trung bình, tổn thương gây đứt bản ngoài xương sọ trên 03cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **06%** (sáu phần trăm) và **13%** (mười ba phần trăm).

- Sẹo vùng khuỷu tay phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **02%** (hai phần trăm).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lâm Phú S tại thời điểm giám định là: **20% (hai mươi phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên.”

Về vật chứng: Đối với vật chứng là 01 (một) cây dao (loại dao yếm) mà Trần Văn Đ sử dụng gây thương tích cho bị hại đã được bà Nguyễn Ngọc D đã vứt bỏ xuống sông, đã tiến hành tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn Đ đã bồi thường cho bị hại Lâm Phú S số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường khác.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSMX ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm, kể từ ngày Toà án tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng không tìm thấy nên không đặt ra xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

- Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại giữ nguyên đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo; về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Trần Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ

vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Tại phiên tòa, người làm chứng bà Nguyễn Ngọc D và ông Nguyễn Văn K vắng mặt, nhưng đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 05/01/2024, tại ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng, trong lúc đang dự đám cưới tại nhà của ông Trần Quốc O cùng vợ là Lý Ngọc H, do nghĩ rằng mình bị những người can ngăn đánh và xô đẩy ngã trong quá trình cự cãi với vợ nên Trần Văn Đ đã bực tức rồi đi vào phía sau nhà ông Trần Quốc O lấy 01 cây dao yếm bằng kim loại dài khoảng 30 cm chém 01 dao trúng vào vùng trán trái và khuỷu tay phải của bị hại Lâm Phú S gây thương tích, gây tổn hại sức khỏe qua giám định là 20%.

[3] Bị cáo Trần Văn Đ là người có đủ đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, không gì so sánh được là bất khả xâm phạm, là khách thể được luật hình bảo vệ, người nào xâm hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị. Bị cáo Trần Văn Đ nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, không tôn trọng sức khỏe của người khác nên đã có hành vi dùng 01 cây dao yếm bằng kim loại dài khoảng 30 cm chém 01 dao trúng vào vùng trán trái và khuỷu tay phải của bị hại Lâm Phú S gây thương tích, với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại qua giám định là 20%. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành cơ bản về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là 01 cây dao yếm bằng

kim loại dài khoảng 30 cm là loại “*hung khí nguy hiểm*” và gây thương tích cho bị hại tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% (từ 11% đến 30%) nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng và phải chịu trách nhiệm hình sự, hình phạt theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 46/CT-VKSMX ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật, làm tổn thương cơ thể của bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Đồng thời, loại tội phạm này đang có chiều hướng tăng; nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, để có thời gian bị cáo học tập, cải tạo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã.

[6] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt; trước khi phạm tội không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo xin lỗi bị hại; bị hại giữ nguyên nội dung đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bị cáo còn có bà nội là bà Lê Thị Đủ được Chủ tịch Nước truy tặng danh hiệu “*Bà Mẹ Việt Nam anh hùng*”, có ông nội là ông Trần Văn Long được Chủ tịch nước truy tặng “*Huân chương kháng chiến hạng Ba*”, có ông ngoại là ông Ngô Văn Gồng được Chủ tịch nước truy tặng “*Huân chương kháng chiến hạng Nhì*”, có cha ruột là ông Trần Văn Biểu được Chủ tịch nước trao tặng “*Huy chương kháng chiến hạng Nhì*”, có mẹ ruột là bà Ngô Thị Ngôn là người có công với cách mạng, có chú ruột là Liệt sỹ Trần Văn Liêm được Thủ tướng Chính phủ trao bằng “*Tổ quốc ghi công*”, có cậu ruột là Liệt sỹ Ngô Văn Quờn được Thủ tướng Chính phủ trao bằng “*Tổ quốc ghi công*”, có cậu ruột là ông Ngô Văn Hồng được Chủ tịch nước trao tặng “*Huy chương kháng chiến hạng Nhất*” nên đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), trong lượng hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Theo Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ là có căn cứ. Do vậy, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét thấy, bị cáo Trần Văn Đ có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 (02 tình tiết) và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo ăn năn hối lỗi và có khả năng tự học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội; nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật; bị cáo ở ngoài xã hội cũng không gây nguy hại và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bị cáo có đủ các điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (sửa đổi, bổ sung năm 2022). Đồng thời, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị hại yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo và bị hại xác nhận giữa bị cáo và bị hại hiện tại đã hàn gắn, hòa thuận và không còn mâu thuẫn. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Đ đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn Đ.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/12/2024). Giao bị cáo Trần Văn Đ cho UBND xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và gia đình bị cáo Trần Văn Đ có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Trần Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

+ Trong thời gian thử thách bị cáo Trần Văn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ (quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án Hình sự) 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Đ đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, bị hại được biết, án xử sơ thẩm công khai quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Hùng Nuôi